

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG MẦM NON TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG HÈ 2017

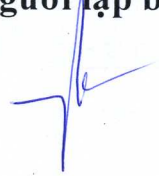
S TT	Đơn vị	Thời gian dạy hè và kết thúc HĐH 2017	TS nhân sự dạy hè	Trong đó			TS lớp	TS học sinh	Trong đó				Các khoản thu thỏa thuận						Có biên bản hợp thỏa thuận phụ huynh	Thiếu nhân sự. Đề nghị bổ sung
				BGH	GV	CNV			NT	M	C	Lá	Tiền ăn sáng	Thù lao ăn sáng	Tiền ăn trưa	Tiền tổ chức phục vụ bán trú	Tiền vệ sinh bán trú	Nước uống		
1	MN Tân Phú Trung 1	15/6 - 10/8/2017	35	2	22	6	12	310			100	210	10		30	400	15	15	x	
2	MN Tân Phú Trung 2			KHÔNG TỔ CHỨC DẠY HÈ 2017																
3	MN Tân Thông Hội 1	15/6 - 10/8/2017	23	2	17	4	7	180	30	50	100	0	7,000	3,000	30,000	450,000	15,000	15,000	x	
4	MN Tân Thông Hội 2	15/6 - 10/8/2017	36	3	27	8	10	406	36	75	120	175	10,000		30,000	400,000	15,000	15,000	x	
5	MN Tân Thông Hội 3	15/6 - 10/8/2017	18	2	14	2	6	150		20	50	75	7,000	3,000	27,000	400,000	15,000	15,000	x	
6	MN Tân Thông Hội 4	15/6 - 10/8/2017	16	3	9	4	6	150		30	60	60	7,000	60,000	30,000	400,000	15,000	15,000	x	
7	MN Thị Trấn Củ Chi 1	15/6 - 10/8/2017	18	3	11	4	9	200	0	45	75	80	8,000		30,000	400,000 200,000 1b	15,000	15,000	x	
8	MN Thị Trấn Củ Chi 2	15/6 - 10/8/2017	58	3	36	19	21	369	37	64	94	174	12,000		30,000	400,000MG 450,000NT	#####	#####	x	
9	MN Thị Trấn Củ Chi 3	15/6 - 10/8/2017	43	2	23	12	9	307	20	50	117	120	6,000	4,000	30,000 MG	400,000 MG 450,000 NT	#####	#####	x	
10	MN Phước Hiệp	19/6 - 10/8/2017	14	1	10	3	8	192			35	157							x	
11	MN Thái Mỹ	15/6 - 10/8/2017	25	3	13	9	5	170		30	70	70	10,000		30,000	350,000	15,000	15,000	x	
12	MN Trung Lập Hạ	15/6 - 10/8/2017	19	3	13	3	9	180		20	60	100	7,000		28,000	350,000	15,000	15,000	x	
13	MN Nhuận Đức	15/6 - 10/8/2017	20	3	12	5	5	207		76	36	95	7,000	60,000	30,000	350,000	15,000	15,000	x	
14	MN An Nhơn Tây	15/6 - 10/8/2017	21	2	14	7	6	186		46	76	64	9,000		27,000	300,000	15,000	15,000	x	
15	MN Hoàng Minh Đạo	15/6 - 10/8/2017	24	2	16	6	3	100		30	35	35	10,000		28,000	300,000	10,000	10,000	x	
16	MN Phạm Văn Cội 1	15/6 - 10/8/2017	18	1	11	6	6	157		28	55	74	10,000		30,000	300,000	15,000	15,000	x	

S TT	Đơn vị	Thời gian dạy hè và kết thúc HĐH 2017	TS nhân sự dạy hè	Trong đó			TS lớp	TS học sinh	Trong đó				Các khoản thu thỏa thuận						Co biên bản hợp thỏa thuận phụ huynh	Thiếu nhân sự. Đề nghị bổ sung
				BGH	GV	CNV			NT	M	C	Lá	Tiền ăn sáng	Thủ lao ăn sáng	Tiền ăn trưa	Tiền tổ chức phục vụ bán trú	Tiền vệ sinh bán trú	Nước uống		
17	MN Phạm Văn Cội 2	15/6 - 10/8/2017	12	1	7	4	3	85		20	30	35	10.000		30.000	300.000	15.000	15.000	x	
18	MN Phú Hòa Đông	15/6 - 10/8/2017	49	3	33	13	11	318		26	88	204	8,000		30,000	450,000	15,000	15,000	x	
19	MN Phước Vĩnh An	15/6 - 10/8/2017	21	3	12	6	2	50			50		6.000	50.000	30.000	400.000	20.000	15.000	x	
20	MN Tân Thạnh Đông	15/6 - 10/8/2017	26	2	17	7	8	250			54	196	9,000		30,000	400,000	15.000	15.000	x	
21	MN Trung An 1	15/6 - 10/8/2017	18	2	11	5	3	89			34	55	7.000		30.000	400.000	15.000	8.000	x	
22	MN Trung An 2	15/6 - 10/8/2017	41	3	30	8	9	290					10,000	50,000	28,000	450,000	15,000	15,000	x	
23	MN Hòa Phú	15/6 - 10/8/2017	18	3	7	8	4	130		30	40	60	6,000		28,000	400,000	15.000	10,000	x	
24	MN Bình Mỹ	15/6 - 10/8/2017	12	3	4	5	2	70			35	35	10.000		30.000	500.000	15.000	15.000	x	
25	MN Phước Thạnh	15/6 - 10/8/2017	21	3	12	6	6	220		30	70	120	8.500		30.000	350.000	15.000	15.000	x	
26	MN Trung Lập Thượng	15/6 - 10/8/2017	21	3	12	6	4	115		25	60	30	7,000	50,000	30,000	400,000	20,000	12,000	x	
27	MN Tân An Hội 1	15/6 - 10/8/2017	20	3	12	5	5	145	20	25	50	70	10,000		27,000	400,000	15,000	15,000	x	
28	MN Tân An Hội 2	15/6 - 10/8/2017	10	2	4	4	2	50				50	7,000	3.000	27.000	400.000	15,000	15,000	x	
29	MN An Phú	15/6 - 10/8/2017	21	3	10	8	5	145		50	60	35	10,000		30,000	300,000	15,000	15,000	x	
30	MN Thủy Tiên	08/6 - 25/8/2017	24	3	14	7	7	204		46	58	100	10.000		27.000	500.000	15.000		x	
31	MN Sơn Ca	01/6 - 26/8/2017	26	3	17	6	7	200	20	45	55	80	7.000		25.000	500,000 MG 650,000 NT	10,000 MG 20,000 NT	20.000	x	
32	MN Hoa Hồng	05/6 - 18/8/2017	25	3	14	8	7	210	40	30	70	70	5,000		25,000	400,000 MG 600,000 NT 400,000HP MG 300,000HPNT	20,000	0	x	
33	MN Tuổi Ngọc	05/6 - 10/8/2017	16	1	12	3	5	158	20	35	33	70	8.000		28.000	550,000MG 500,000NT	20.000	0	x	

S TT	Đơn vị	Thời gian dạy hè và kết thúc HĐH 2017	TS nhân sự dạy hè	Trong đó			TS lớp	TS học sinh	Trong đó				Các khoản thu thỏa thuận						Có biên bản hợp thỏa thuận phụ huynh	Thiếu nhân sự. Đề nghị bổ sung
				BGH	GV	CNV			NT	M	C	Lá	Tiền ăn sáng	Thù lao ăn sáng	Tiền ăn trưa	Tiền tổ chức phục vụ bán trú	Tiền vệ sinh bán trú	Nước uống		
34	MN Hoa Lan	05/6 - 26/8/2017	35	2	26	7	12	355	20	75	120	140	5.000		25.000	270,000 MG 300,000 NT	20,000 MG 25,000 NT	15.000	x	
35	MN ABC	12/6 - 26/8/2017	24	2	16	8	8	240	25	60	63	94	5.000		25.000	250,000 250,000 HP	15.000	10.000	x	
36	MN Trúc Xanh	06/6 - 31/8/2017	22	2	14	6	7	220	25	30	60	105	5,000		27,000	56,000 330,000 HP	10,000	0	x	
37	MN Sao Việt	13/6 - 12/8/2016	19	1	11	7	6	138	15	25	50	48	0		25,000	218,000 MG 348,000 NT 150,000HP MG 120,000HPNT	10,000 MG 20,000 NT	10,000	x	
38	MN Thanh Phương	05/6 - 26/8/2017	9	1	6	2	3	90	25		30	35	5.000		25.000	400,000 MG 400,000 NT	30.000	15.000	x	
39	MN Sư Đoàn 9	05/6 - 19/8/2017	19	1	9	9	5	180	30	60	45	45	5.000		25.000	420.000	20.000	20.000	x	Bổ sung 1 GV
40	MN Anh Dũng	01/6 - 12/8/2017	15	2	8	5	4	120	25	30	35	30	5,000		25.000	320.000	20.000	10.000	x	
41	MN Bé Thông Minh	01/6 - 12/8/2017	12	2	7	3	4	100	25	25	32	19	0		25.000	490.000	20.000	0	x	

Tổng danh sách có 40/41 có tờ trình xin tổ chức hoạt động hè 2017.

Người lập bảng



Nguyễn Thị Phương Trang

Củ Chi, ngày 09 tháng 6 năm 2017

Q. TRƯỞNG PHÒNG



Trần Văn Toàn

DANH SÁCH CÁC NHÓM TRẺ, LỚP MẪU GIÁO TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG HÈ 2017

S TT	Đơn vị	Thời gian dạy hè và kết thúc HĐH 2011	TS nhân sự dạy hè	Trong đó			TS lớp	TS học sinh	Trong đó				Các khoản thu thỏa thuận					Có biên bản hợp thỏa thuận phụ huynh	Thiếu nhân sự. Đề nghị bổ sung	
				QL	GV	CNV			NT	M	C	Lá	Tiền ăn sáng	Thù lao ăn sáng	Tiền ăn trưa + xế + sữa + yaourt	Tiền tổ chức phục vụ bán trú	Tiền vệ sinh bán trú			Nước uống
1	MG Hoàng Anh	15/6 - 18/8/2017	16	1	10	5	3	50	50				10,000		25,000	550,000	30,000	10,000	x	
2	MG Văn Lang	05/6 - 13/8/2017	7	1	4	1	2	50		25	25		7,000		25,000	250,000	12,000	0	x	
3	MG Hướng Dương	19/6 - 19/8/2017	4	1	2	1	1	20		8	12		10,000		20,000 kg có sữa	700,000 BT,HP,TB	30,000	10,000	x	
4	MG Thanh Bình	05/6 - 13/8/2017	6	1	3	2	2	45		25	20		7,000		25,000	250,000	12,000	0	x	
5	MG Búp Mãng	01/6 - 19/8/2017	5	1	4		2	46		22	24	0			25,000	385,000	10,000	10,000	x	Bổ sung cấp dưỡng
6	MG Trúc Phương	06/6 - 31/8/2017	4	1	2	1	2	30		16	14		5,000		27,000	290,000	10,000	0	x	
7	MG Như Ý	05/6 - 30/8/2017	6	1	3	2	2	34		18	16		10,000		25,000	600,000	10,000	10,000	x	
8	MG Trái Tim Thơ	05/6 - 26/8/2017	8	2	4	2	4	50		14	36	0				500,000	20,000	12,000	x	
9	MG Hoa Mặt Trời	12/6 - 12/8/2017	4	1	2	1	1	20		20			6,000		25,000	350,000	20,000	0	x	
10	MG Hoa Sen	05/6 - 13/8/2017	6	1	2	3	2	35		15	19		7,000		25,000	250,000	12,000	0	x	
11	MG Tuổi Thần Tiên	01/6 - 26/8/2017	7	1	4	2	3	50		27	23		5,000		25,000	188,000 200,000 HP	12,000	0	x	
12	MG Mai Vàng	05/6 - 13/8/2017	4	1	2	1	2	32	0	17	15	0	7,000		25,000	250,000	12,000	0	x	Bổ sung 1 GV
13	NT Năng Mới	15/6 - 15/8/2016	5	1	3	1		48	48				5,000		25,000	348,000 90,000 HP	12,000	0	x	Bổ sung 1 GV
14	NT Tia Năng	01/6 - 31/8/2017	4	1	2	1	2	30	30				7,000		25,000	166,000 90,000 HP	12,000	0	x	Bổ sung 1 GV
15	MG Thiên Thần	15/6 - 15/8/2016	4	1	2	1	2	35		25	10	0	5,000		25,000	248,000 90,000 HP	12,000	0	x	Bổ sung 1 GV

16	NT Kim Ngân	15/6 - 15/8/2017	4	1	3	0	2	40	40				7,000		27,000	350,000 100,000 HP	12,000	10,000	x	
17	MG Cát Tường	06/6 - 31/8/2017	4	1	2	1	1	20		20			6,000		26,000	330,000	20,000	0	x	
18	NT Ước Mơ	12/6 - 15/8/2017	4	1	1	2	1	13	13						25,000	720,000 có HP	20,000	10,000	x	
19	MG Thiên Ân	03/6 - 31/8/2017	6		4	2	2	50		20	30		7000.000		25,000	390,000 150,000 HP	15,000	8,000	x	Bổ sung chủ lớp
20	MG Ánh Dương SAMHC	12/6 - 12/8/2017	10	2	4	4	2	50		20	30		5,000		25,000	220,000 130,000 HP	20,000		x	
21	MG Quốc Dũng	05/6 - 10/8/2017	7	1	4	2	2	50		25	25		7,000		25,000	430,000	10,000	10,000	x	
22	MG Quốc Dũng 2	05/6 - 10/8/2018	8	1	5	2	3	50		25	25		7,000		25,000	430,000	10,000	10,000	x	
23	MG Ban Mai	15/6 - 10/8/2017	7	1	3	3	2	50		16	34		0		27,000	340,000	20,000	30,000	x	
24	MG Đông Nam	15/6 - 30/8/2017	5	1	3	1	2	40		30	10		7,000		27,000	180,000 200,000 HP	25,000	13,000	x	
25	MG Ánh Dương	10/6 - 10/8/2017	5	1	3	1	3	39		24	15		4,000		25,000	80,000 100,000 HP	5,000	5,000	x	
26	MG Phát Triển	12/6 - 12/8/2017	7	1	3	3	2	44		27	18		4,000		28,000	80,000 126,000 HP	6,000	6,000	x	
27	MG Bình Minh	12/6 - 26/8/2017	6	1	4	1	2	47		20	27		5,000		25,000	100,000 150,000 HP	13,000	7,000	x	
28	MG Măng Non	05/6 - 10/8/2017	7	1	4	2	3	50		25	25		7,000		27,000	335,000 100,000 HP	20,000		x	
29	MG Hoa Hồng Nhung	05/6 - 31/8/2017	6	1	3	2	2	40		20	20		5,000		25,000	200,000 10,000 HP	15,000	10,000	x	Bổ sung 1 GV
30	MG Thảo Ngọc	12/6 - 12/8/2017	6	1	4	1	2	50		25	25		5,000		27,000	268,000	10,000	0	x	
31	MG Hoa Quỳnh	12/6 - 12/8/2017	7	1	4	2	2	50		27	23		5,000		25,000	100,000	20,000	0	x	
32	MG Quỳnh Anh	06/6 - 27/8/2016	5	1	2	2	1	35		35			7,000		27,000	160,000 200,000 HP	25,000	13,000	x	
33	MG Việt Anh	05/6 - 12/8/2017	8	1	5	2	3	45		15	30		0		28,000	400,000	30,000	10,000	x	
34	MG Kim Thoa	12/6 - 26/8/2017	4	1	1	2	1	22		22			6,000		25,000	230,000	20,000	0	x	Bổ sung 1 GV
35	MG Thương Hiền	15/6 - 10/8/2017	7	1	4	2	3	50		18	15	17	6,000		25,000	300,000	13,000	10,000	x	
36	MG Anh Đức	05/6 - 26/8/2017	6	1	3	2	2	45		15	30				25,000	130,000 200,000 HP	10,000	10,000	x	

37	MG Văn Anh	05/6 - 10/8/2017	7	1	4	2	2	50		25	25		7,000	0	25,000	330,000 150,000 HP	20,000	0	x	
38	NT Vườn Họa Mi	12/6 - 13/8/2017	5	1	3	1	2	28	28				6,000		30,000	150,000	5,000	5,000	x	
39	MG Vy Vy	12/6 - 13/8/2017	5	1	3	1	2	40		25	15		10,000		25,000	300,000	20,000		x	Bổ sung 1 GV
40	MG Yến My	01/6 - 31/8/2017	6	1	4	1	2	45		20	25		8,000		23,000	290,000	10,000	1,000	x	Tiền ăn trưa xế, sữa theo qui định từ 25000 đến 30000
41	NT Sao Mai	12/6 - 19/8/2017	6	1	3	2	2	45	45				5,000		25,000	350,000	20,000	10,000	x	Bổ sung 1 GV
42	MG Huệ Anh	16/6 - 12/8/2017	5	1	2	2	2	40		25	15		8,000		28,000	250,000	20,000	20,000	x	Bổ sung 1 GV
43	MG Hoàng Dung	05/6 - 13/8/2017	6	1	4	1	3	50		20	25		7,000		25,000	240,000	12,000	10,000	x	
44	MG Tuổi Thơ	05/6 - 13/8/2017	8	1	5	2	3	50		30	20		6,000		28,000	80000 250,000 HP	20,000	0	x	
45	MG Thanh Minh	05/6 - 13/8/2017	6	1	3	2	2	45		25	20		7,000		25,000	25,000	12,000	0	x	
46	NT Thần Đồng Việt	01/6 - 12/8/2017		1	2	1	2	25	25				5,000		25,000	340,000 250,000 HP	20,000	10,000	x	
47	MG Hoa Phượng	05/6 - 31/8/2017		1	3	1	2	38			13	25	4,000		25,000	250,000 220,000 HP	15,000	15,000	x	
48	NT Thanh Ngân	05/6 - 10/8/2017	5	1	3	1	2	36	36				7,000		27,000	350,000 100,000 HP	12,000	10,000	x	
49	NT Thanh Tâm	12/6 - 12/8/2017	5	1	1	1	1	20	20				7,000		25,000	350,000	20,000	12,000	x	Bổ sung 1 GV
50	MG Thanh Lan	16/6 - 10/8/2017	3	1	3	2	3	50		30	20				25,000	450,000	20,000		x	Bổ sung 1 GV chối
51	MG Con Ong Nhỏ	01/6 - 15/8/2017		1	4	1	2	50	0	20	30	0	7,000		25,000	200,000	20,000	10,000	x	
52	MG Tường Vy	15/6 - 10/8/2017		1	10	4	3	50		50			7,000	40,000	23,000 Kg sữa	380,000	20,000	0	x	
53	NT Bảo Ngọc	12/6 - 12/8/2017	6	1	2	3	2	29	29						28000 không có sữa và yaout	400,000	20,000	0	x	Bổ sung 1 GVNT 12- 24T.
54	NT Đôremi	15/6 - 10/8/2017	4	1	1	1	2	30	30				10,000		21.000 không có sữa và yaout	300,000 100,000 HP	15,000	10,000	x	Bổ sung 1 GV. sung 1 GVNT 12- 24T.

55	MG Hồng Nhung	05/6 - 10/8/2017	6	0	4	2	2	50		25	25		-		28.000 có ăn sáng	340.000	20.000	8.000	x	Tiền ăn trưa xe, sửa và ăn sáng không tính chung
----	---------------	------------------	---	---	---	---	---	----	--	----	----	--	---	--	-------------------------	---------	--------	-------	---	--

Tổng danh sách có 55/78 có tờ trình xin tổ chức hoạt động hè 2017.

Người lập bảng



Nguyễn Thị Phương Trang

Củ Chi, ngày 09 tháng 6 năm 2017

Q. TRƯỞNG PHÒNG



Trần Văn Toàn